

THÔNG BÁO
V/v xét nâng bậc lương thường xuyên
và phụ cấp thâm niên vượt khung tháng 5 năm 2025

Căn cứ Thông tư 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động,

Nhà trường thông báo việc xét nâng bậc lương thường xuyên tháng 5 năm 2025 như sau:

1. Nâng lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên vượt khung

1.1. Điều kiện để nâng bậc lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên vượt khung

- Thời gian:
 - + Đủ 24 tháng đối với viên chức và người lao động (VC, NLĐ) loại B, C, hạng IV;
 - + Đủ 36 tháng đối với VC loại A, hạng I, II, III;
 - + Đủ 12 tháng đối với VC, NLĐ đã hưởng phụ cấp vượt khung từ 5% trở lên.
- Điều kiện: Xếp loại VC, NLĐ: Hoàn thành nhiệm vụ trở lên (trong thời gian xét nâng bậc lương theo từng VC, NLĐ).

1.2. Thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên

Thực hiện theo điểm c khoản 1 Điều 2 Thông tư 08/2013/TT-BNV và khoản 3 Điều 1 Thông tư 03/2021/TT-BNV của Bộ Nội vụ, gồm:

- Thời gian tập sự;
- Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương;
- Thời gian đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước và ở nước ngoài vượt quá thời hạn do cơ quan có thẩm quyền quyết định;
- Thời gian VC, NLĐ đào ngũ trong quá trình thực hiện nghĩa vụ quân sự tại ngũ;
- Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam;
- Thời gian thử thách đối với VC, NLĐ bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo; trường hợp thời gian thử thách ít hơn thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên tính theo thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên.

1.3. Trường hợp bị kéo dài thời gian nâng bậc lương

Thực hiện theo khoản 5 Điều 1 Thông tư 03/2021/TT-BNV của Bộ Nội vụ, gồm:

- Kéo dài 12 tháng đối với các trường hợp viên chức bị kỷ luật cách chức quản lý;

- Kéo dài 06 tháng đối với các trường hợp: VC bị kỷ luật cảnh cáo; NLĐ bị kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo; VC, NLĐ xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao hàng năm;

- Kéo dài 03 tháng đối với VC bị kỷ luật khiển trách;

Trường hợp vừa không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài theo quy định.

Trường hợp bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ do bị kỷ luật (cùng một hành vi vi phạm) thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên tính theo hình thức kỷ luật tương ứng.

2. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức, người lao động đã có thông báo nghỉ hưu

VC, NLĐ đã có thông báo nghỉ hưu, nếu trong thời gian giữ bậc đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư 08/2013/TT-BNV; khoản 4 Điều 1 Thông tư 03/2021/TT-BNV, chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn bằng số tháng còn thiếu này.

Căn cứ hồ sơ quá trình công tác của VC, NLĐ, Hiệu trưởng thông báo đến toàn thể VC, NLĐ danh sách dự kiến nâng bậc lương thường xuyên tháng 5 năm 2025.

(Danh sách dự kiến nâng bậc lương thường xuyên tháng 5 năm 2025 được đăng tải trên website của Trường).

Nhận được Thông báo này, yêu cầu Lãnh đạo, Công đoàn các đơn vị thông báo đến toàn thể VC, NLĐ được biết. Ý kiến phản hồi gửi về phòng Tổ chức Cán bộ **trước ngày 16 tháng 5 năm 2025** (gặp đ/c Nguyễn Thanh Tùng)./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị;
- P.TT&TVTS (đăng website Trường)
- Lưu: VT, TCCB (T02b).

HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Thanh Trúc

Phụ lục

DANH SÁCH VIÊN CHỨC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN ĐƯỢC NÂNG BẬC LƯƠNG
THƯỜNG XUYỀN VÀ PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG THÁNG 5 NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số:/TB-DHTN ngày tháng 5 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị	Ngạch, bậc, hệ số lương trước khi được nâng bậc lương						Kết quả nâng bậc lương tính đến 31/5/2025						Ghi chú
		Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn nghiệp vụ được đào tạo	Chức danh hoặc ngạch (mã số)	Bậc trong ngạch	Hệ số lương ở bậc hiện giữ	Hệ số chênh lệch bảo lưu hoặc % phụ cấp thâm niên vượt khung	Thời gian được tính hưởng	Chức danh hoặc ngạch (Mã số)	Bậc lương sau nâng bậc	Hệ số lương mới được nâng bậc	Hệ số chênh lệch bảo lưu hoặc % phụ cấp thâm niên vượt khung	Thời gian tính nâng bậc, PCTNVK lần sau	Hệ số lương tăng thêm do nâng bậc/ phụ cấp thâm niên vượt khung (hệ số chênh lệch)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
I. VIÊN CHỨC ĐƯỢC NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYỀN																	
1	Nguyễn Thanh Phương	06/06/1986		Khoa KT	TS	V.07.01.03	3	3,00	0	01/05/2022	V.07.01.03	4	3,33	0	01/05/2025	0,33	
2	Vũ Hải Nam	31/08/1981		Khoa NLN	ThS	V.07.01.03	7	4,32	0	01/05/2022	V.07.01.03	8	4,65	0	01/05/2025	0,33	
3	Trịnh Bá Hùng Mạnh	28/09/1990		Khoa Y D	ThS	V.07.01.03	3	3,00	0	04/05/2022	V.07.01.03	4	3,33	0	01/05/2025	0,33	
4	Trần Thị Phương Hạnh		16/01/1983	P. Đào tạo	TS	V.07.01.02	2	4,74	0	01/05/2022	V.07.01.02	3	5,08	0	01/05/2025	0,34	
5	Nguyễn Trịnh Thanh Nguyên		13/09/1981	P. KH&QT	TS	V.07.01.03	7	4,32	0	01/05/2022	V.07.01.03	8	4,65	0	01/05/2025	0,33	
6	Nguyễn Bích Vân		02/10/1987	P. TTPC	TS	V.07.01.03	4	3,33	0	04/05/2022	V.07.01.03	5	3,66	0	01/05/2025	0,33	
7	Nguyễn Tiến Chương	10/08/1984		THPT THCN	ThS	V.07.05.14	2	4,34	0	01/05/2022	V.07.05.14	3	4,68	0	01/05/2025	0,34	
II. VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG																	
8	Võ Văn Thành	13/11/1966		P. KHTC	ThS	06.031	9	4,98	0	01/05/2022	06.031	9	4,98	5	01/05/2025	5%	

Danh sách gồm có 08 người./.